

Quyết định

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hộ tịch và Điều 10 của Luật Hộ tịch;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 48/2021/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lê Thị H - Sinh năm 1989.

2. Anh Lưu Thanh T - Sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Số nhà 01/4 Tây G, phường Phú S, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Lưu Thanh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phú S, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa năm 2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 01 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn căng thẳng nhất từ tháng 8 năm 2021, anh chị đã sống ly thân nhau từ đó cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Nay chị H và anh T đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh T không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, sự thỏa thuận của anh chị về việc thuận tình ly hôn là có căn cứ nên công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con chung: Chị H và anh T có 02 con chung là cháu: Lưu Tuệ L - sinh ngày 07/10/2014 và cháu Lưu Tiểu T - sinh ngày 14/8/2018. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu L và cháu T cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung với anh T. Xét thấy việc thỏa thuận của chị H và

anh T về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Chị H và anh T thỏa thuận chị H chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm, xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị nên chấp nhận.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 12 năm 2021 tụ họp tại trụ sở UBND xã, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

S. hốt thi h 1n 07 ngày, kó tở ngày lẾp Bi ²n bñn họp giñi ðoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay ²i ý kiõn vò sù thoñ thuËn ²ã.

Quyết định:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Lưu Thanh T.

- Về con chung: Chị H và anh T có 02 con chung là cháu: Lưu Tuệ L - sinh ngày 07/10/2014 và cháu Lưu Tiểu T1 – sinh ngày 14/8/2018. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu L và cháu T1 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung với anh T.

Chị H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung : Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị H chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/0001404 ngày 17/11/2021, chị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Thanh Hóa;
- Đương sự;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND P. Phú Sơn, TP Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Phương